

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2022/HS-ST
Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo;
2. Ông Lê Bá Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1992 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Chanh Th, sinh năm 1969. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/01/2022 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Ông Lê Mạnh C, sinh năm 2001; thường trú: Ấp M, xã P, huyện U M, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Văn S, sinh năm 1997; thường trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1989; thường trú: Khóm S, phường S, thành phố M, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố H, phường N, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Nguyễn Thâm Thương Th, sinh năm 1998; thường trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố Đ, phường Hiệp, thị xã U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Ông Lê Văn N, sinh năm 1983; thường trú: Thôn T, xã H, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố Đ, phường Hiệp, thị xã U, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trần Văn S; có mặt.

- Ông Trần Thanh L; có mặt.

- Ông Trần Văn Q; vắng mặt.

- Ông Trần Văn H; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Ph; có mặt.

- Ông Nguyễn Thành Đ; có mặt.

- Ông Tăng Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn C và Lê Mạnh C có mối quan hệ là bạn và cùng làm chung Công ty với nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 24/01/2022, Trần Văn C cùng với Trần Văn S (em ruột C), Trần Thanh L, Trần Văn Q và Đ, Kh (chưa rõ lai lịch) đến quán Hương Nam H tại khu phố Đ, phường H, thị xã U, Bình Dương để uống bia. Khi đến quán, Trần Thanh L gọi điện thoại rủ Trần Văn H đến uống bia cùng thì H đồng ý. Sau đó, Trần Văn H rủ Nguyễn Thị Hồng Ph (bạn gái của H), Tăng Đ, Lê Mạnh C, Nguyễn Thành Đ cùng đến quán Hương Nam H.

Trong lúc uống bia S và L đùa giỡn thách thức đánh nhau, Lê Mạnh C thấy vậy tưởng thật nên cự cãi với S. Lúc này, Trần Văn C đứng ra can ngăn nên Lê Mạnh C và S không cự cãi nữa. Sau đó, S ngồi uống bia thêm một lúc nữa thì bỏ đi về trước. Khi S đi về thì Lê Mạnh C nhắc lại việc S thách thức đánh nhau với mình nên Trần Văn C bức tức và nói Lê Mạnh C đánh nhau với Trần Văn C, nói xong Trần Văn C cởi áo đi ra đứng trước quán thách thức Lê Mạnh C đánh nhau. Lúc này, Lê Mạnh C và Nguyễn Thành Đ định đi ra đánh nhau với Trần Văn C nhưng được mọi người can ngăn. Thấy Trần Văn C đã say nên Kh điều khiển xe mô tô chở Trần Văn C về nhà trọ của C tại khu nhà trọ T thuộc khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Sau khi chở Trần Văn C về thì Kh điều khiển xe quay lại quán Hương Nam H để tiếp tục uống bia.

Sau khi về phòng trọ, do Trần Văn C vẫn còn bức tức nên đi vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài 34cm (loại dao chặt xương) với ý định quay lại quán để chém Lê Mạnh C. Thực hiện ý định, Trần Văn C cất giấu dao vào người và nhờ Nguyễn Thâm Thương Th là người ở cùng phòng với C chở lại ngã tư gần

công ty A. Khi Trần Văn C nhờ thì Th đồng ý và sử dụng xe mô tô biển số 67K1-592.15 chở C đến ngã tư gần công ty A rồi một mình quay về nhà trọ. Trần Văn C đi bộ đến quán Hương Nam H, khi đến thấy nhóm của Lê Mạnh C vẫn còn ngồi uống bia nên Trần Văn C từ ngoài quán chạy vào cầm dao chém về phía nhóm của Lê Mạnh C nhưng không trúng ai. Lê Mạnh C thấy Trần Văn C cầm dao nên Lê Mạnh C xông lại định ôm Trần Văn C để can ngăn thì bị Trần Văn C dùng dao chém 01 cái trúng vào cánh tay trái gây thương tích. Thấy Trần Văn C chém Lê Mạnh C nên Nguyễn Thành Đ cầm cái ghế nhựa màu đỏ đang ngồi đánh vào đầu và lưng của Trần Văn C làm ghế nhựa bị gãy, bể. Lúc này, Đ tiếp tục dùng mảnh ghế vỡ đâm nhiều cái vào lưng và vai của Trần Văn C nên Trần Văn C vùng dậy bỏ chạy khỏi hiện trường. Vụ việc được người dân gọi điện trình báo đến Công an phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Nhận được tin báo, Công an phường H đến hiện trường tiến hành xác minh, thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 34cm (phần cán trụ tròn bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm). Sau đó, Công an phường H tiến hành báo cáo và chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án và thu giữ vật chứng, đồ vật có liên quan gồm: 01 ghế nhựa màu đỏ bị gãy 01 chân ghế; 01 đôi dép; 01 mũ đội đầu màu đen; các mảnh vỡ nhựa màu đỏ; 01 xe mô tô biển số 67K1-592.15, nhãn hiệu Honda Winner, màu đen.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0285/TgT/2022 ngày 24/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Mạnh C là 40%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 426/2022/GDPY ngày 15/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị can Trần Văn C là 01%.

Bản Cáo trạng số 180/CT-VKSTU ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 11.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường tổn hại sức khỏe số tiền 29.000.000 đồng, bị cáo đồng ý, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Trả lại cho Nguyễn Thầm Thương Th 01 xe mô tô biển số 67K1-592.15, nhãn hiệu Honda Winner, màu đen số máy: KC26E1102039, số khung: RLHKC2607GY066558, xe không kính chiếu hậu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 34, phần cán bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 22cm, bản dao rộng không đều, nơi hẹp nhất 8,5cm, nơi rộng nhất 9,7cm; một cạnh sắc không có mũi nhọn; 01 ghế nhựa có lưng tựa, màu đỏ bị gãy và mảnh ghế vỡ; một đôi dép màu vàng và một mũ lưỡi trai màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo, bị hại và các chứng cứ khác. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại đồng ý xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại quán Hương Nam H khu phố Đ, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương, Trần Văn C có hành vi dùng dao (là hung khí nguy hiểm) chém 01 nhát vào cánh tay trái ông Lê Mạnh C gây thương tích 40% (Bốn mươi phần trăm). Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì coi thường pháp luật và tính mạng của người khác nên cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 29.000.000 đồng, bị cáo đồng ý, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Thành Đ dùng ghế đánh Trần Văn C. Quá trình điều tra xác định hành vi của Đ gây thương tích cho Trần Văn C với tỷ lệ thương tích là 01%. Trần Văn C không yêu cầu khởi tố xử lý hành vi của Đ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thành Đ số tiền 6.500.000 đồng là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô biển số 67K1-592.15, nhãn hiệu Honda Winner, màu đen số máy: KC26E1102039, số khung: RLHKC2607GY066558, xe không kính chiếu hậu là xe của ông Nguyễn Thầm Thương Th có sử dụng chở bị cáo Trần Văn C nhưng không biết C đi gây thương tích nên trả lại cho ông Th.

Đối với 01 con dao dài 34, phần cán bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 22cm, 01 ghế nhựa có lưng tựa màu đỏ, bị gãy và mảnh ghế vỡ; một đôi dép màu vàng và một mũ lưỡi trai màu đen là vật chứng vụ án, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn C phải tiếp tục bồi thường cho ông Lê Mạnh C số tiền 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho ông Nguyễn Thâm Thương Th: 01 xe mô tô biển số 67K1-592.15, nhãn hiệu Honda Winner, màu đen, số máy: KC26E1102039, số khung: RLHKC2607GY066558, xe không kính chiếu hậu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 34, phần cán bằng gỗ dài 12cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 22cm, bản dao rộng không đều, nơi hẹp nhất 8,5cm, nơi rộng nhất 9,7cm; một cạnh sắc, không có mũi nhọn; 01 ghế nhựa có lưng tựa, màu đỏ bị gãy và mảnh ghế vỡ; 01 đôi dép màu vàng và 01 mũ lưỡi trai màu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/7/2022) của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

